

KẾT QUẢ TỪ MÔ HÌNH NUÔI CÁ LĂNG CHẤM THƯƠNG PHẨM TẠI HUYỆN TUYÊN HÓA

HOÀNG QUỐC DŨNG

Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Tuyên Hóa

Cá lăng chấm là giống cá đặc sản nước ngọt, có giá trị kinh tế cao được các tỉnh miền núi phía Bắc nuôi thành công. Trong những năm gần đây, cá lăng chấm được nghiên cứu và chuyển giao công nghệ sản xuất giống nhân tạo và nuôi thương phẩm tại các tỉnh Nam Định, Bắc Giang, Hòa Bình, Phú Thọ, Vĩnh Phúc... Năm 2011, Trung tâm Khuyến Nông - Khuyến ngư tỉnh Quảng Bình đã xây dựng thành công mô hình nuôi cá lăng chấm trong ao đât ở hộ ông Bùi Việt Phương, tại thị trấn Nông trường Việt Trung, huyện Bố Trạch. Quảng Bình là một trong những tỉnh miền Trung đã di nhập và nuôi thử nghiệm thành công cá lăng chấm trong ao đât.

Hiện nay, ở các huyện/thành phố/thị xã trong tỉnh Quảng Bình nói chung và huyện Tuyên Hóa nói riêng đang phát triển mạnh về nghề nuôi trồng thủy sản nước ngọt (cá lồng và cá ao đât), tuy nhiên thực tế, số lượng ao nuôi và lồng nuôi ngày càng nhiều nhưng hiệu quả kinh tế chưa thật sự cao. Nguyên nhân là do người dân vẫn đầu tư nuôi những giống cá truyền thống, giá trị kinh tế thấp. Để từng bước đa dạng hóa đối tượng nuôi, dần thay thế những giống cá nuôi truyền thống hiệu quả kinh tế thấp, Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Tuyên Hóa xây dựng mô hình “Nuôi cá lăng chấm thương phẩm trên địa bàn huyện”.

Mục tiêu của mô hình nuôi cá lăng chấm trong lồng và trong ao đât tại huyện Tuyên Hóa nhằm đánh giá khả năng sinh trưởng, phát triển của cá trong môi trường nuôi mới. Trên cơ sở đó để có sự so sánh hiệu quả kinh tế giữa nuôi lồng và nuôi ao đât và xem phương pháp nào



Mô hình nuôi cá lăng chấm mang lại hiệu quả cao Ảnh: TL

phù hợp nhất với điều kiện của địa phương.

Từ tháng 6 năm 2014, Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Tuyên Hóa đã tiến hành tập huấn, chuyển giao kỹ thuật nuôi cá lăng chấm về đặc điểm sinh học và kỹ thuật nuôi, chăm sóc, phòng chống dịch bệnh cá lăng chấm thương phẩm trong lồng và trong ao đât cho các hộ gia đình ở 2 xã Châu Hóa và Sơn Hóa với quy mô gồm 4 nuôi lồng và 4 ao đât, tổng diện tích 2.000m². Trong đó, nuôi lồng 1.080 con/4 lồng, nuôi ao đât 2.000 con/4 ao.

Về quy trình công nghệ áp dụng: Nuôi cá lăng chấm bằng lồng: Cá lăng chấm được nuôi trong lồng thì lồng phải đạt những tiêu chí kỹ thuật như: phải được làm bằng khung gỗ hoặc khung sắt. Độ sâu mực nước trong lồng phải đạt 2m. Lồng phải dùng bó tre hoặc thùng phuy làm phao để giảm độ chao lắc của lồng. Đặt lồng ở nơi có nước chảy vừa phải, không quá mạnh. Tiêu chuẩn cá giống khỏe mạnh, không bị bệnh tật, không bị dị hình, cá có màu ghi

sẫm. Khối lượng cá giống trung bình 20 g/con. Trong quá trình nuôi mỗi tháng phải kiểm tra cá 1 lần, xác định khối lượng của 50 cá thè để theo dõi sinh trưởng của cá và phát hiện tình trạng phát sinh bệnh trong lồng nuôi. Thức ăn cho cá là thức ăn tươi sống với mỗi ngày 2 lần vào 8h và 16h. Buổi sáng và buổi chiều. Khi thời tiết thay đổi như mưa lớn, hoặc nắng nóng gay gắt cần theo dõi khả năng bắt mồi của cá để điều chỉnh lượng thức ăn cho phù hợp tránh dư thừa thức ăn. Trong lồng nên đặt các sàng để kiểm tra thức ăn. Cứ 1 lồng đặt 1 sàng (sàng có diện tích 1m²) được đặt cách đáy lồng 20cm. Thường xuyên treo túi vôi bột cạnh sàng cho ăn với lượng 4 kg/túi/sàng.

Nuôi cá lăng chấm bằng ao đất: Đối với ao nuôi bờ ao có thể là bờ đất hoặc được xây kè kiên cố bằng gạch hoặc bê tông. Ao có cổng cấp và cổng thoát chủ động. Ao được xây dựng tại những nơi có nguồn nước cấp chủ động, tốt nhất là gần các hồ chứa thủy nông có nguồn nước chảy qua quanh năm thuận tiện để thay nước. Tiêu chuẩn cá giống khỏe mạnh, không bị bệnh tật, không bị dị hình, cá có màu ghi sẫm. Khối lượng cá giống trung bình 20 g/con. Thức ăn cho cá là thức ăn phổi trộn. Mỗi ngày cho cá ăn 2 lần. Buổi sáng 8 giờ và buổi chiều 16 giờ. Khi thời tiết thay đổi như mưa lớn, hoặc nắng nóng gay gắt cần theo dõi khả năng bắt mồi của cá để điều chỉnh lượng thức ăn cho phù hợp tránh dư thừa thức ăn.

Về công tác phòng trừ dịch bệnh: Khi cá có dấu hiệu ăn ít hoặc bỏ ăn, chết rải rác thì cần phân tích mẫu cá để có biện pháp trị bệnh kịp thời. Trong đó, đối với bệnh vi rút, vi khuẩn và đóm đỏ thì sử dụng thuốc tiêm đặc để chữa trị cho cá; bệnh rận ở cá thì sử dụng một số loại thuốc dân gian như ngâm sả vào trong nước, tắm cho cá bằng lá tràu già nhỏ trộn với một ít muối, những lúc cá kém ăn và có dấu hiệu bị bệnh chỉ đạo bà con mua thêm vitamin C phổi trộn với thức ăn nhằm tăng sức đề kháng cho cá, dùng men tiêu hóa Biocianmin với liều lượng 250 mg/kg cá/ngày sẽ giúp cá tăng cường sức đề kháng và hấp thụ tốt hơn thức ăn. Ngoài ra, các dịch bệnh thường gặp như: bệnh ký sinh trùng và bệnh vi khuẩn gây ra, ô nhiễm môi trường

nước thì tắm nước muối: Dùng nước muối nồng độ 2% để tắm cho cá lăng chấm trong khoảng 15-30 phút, tùy theo tình trạng sức khỏe của cá. Trong khi tắm cho cá phải thường xuyên theo dõi, nếu thấy cá yếu phải kịp thời dừng lại và vớt cá ra ngay. Ngoài việc tắm cho cá bằng nước muối, còn dùng biện pháp trộn thuốc kháng sinh Streptomycine vào thức ăn cho cá với liều lượng 200 mg/kg cá, cho cá ăn liên tục trong 5 ngày. Khi trị bệnh bằng cách phối hợp giữa tắm và trộn kháng sinh vào thức ăn cho cá lăng chấm ăn, hiệu quả trị bệnh cao hơn hẳn, tỷ lệ nhiễm vi khuẩn và nấm ở cá giảm nhiều.

Sau 20 tháng thả nuôi, cá lăng chấm sinh trưởng, thích nghi nhanh với khí hậu, môi trường nơi đây và phát triển tốt. Tỷ Lệ sống đối với cá lồng đạt khoảng 70%, đối với cá nuôi ao 75%; cở cá lúc thu hoạch trung bình 3 kg/con/nuôi lồng, 1,5 kg/con/nuôi ao đất. Năng suất bình quân sau 20 tháng nuôi đối với cá lồng: 2.268kg; đối với cá ao: 2.250kg. Hệ số thức ăn 7-8 kg/1kg cá thương phẩm.

Qua quá trình nuôi cá lăng chấm giữa ao đất và nuôi lồng cho thấy, cá nuôi lồng phát triển hơn và đều hơn so với nuôi cá ao đất: nguyên nhân do mức độ đầu tư của các hộ nuôi lồng cao hơn; thức ăn chủ yếu của các hộ nuôi lồng là thức ăn tươi sống bổ sung đủ chất, đủ lượng cá tăng trọng nhanh hơn. Hộ nuôi ao đất chủ yếu sử dụng thức ăn tự chế chưa đủ để cá tăng trọng vì vậy cá phát triển chậm hơn, phân đòn mạnh.

Về hiệu quả kinh tế, với giá bán trung bình 200.000 đồng/kg, sau khi trừ các khoản chi phí mỗi hộ nuôi cũng thu lãi gần 50 triệu đồng, cao hơn hẳn các đối tượng nuôi truyền thống.

Có thể nói đưa giống cá lăng chấm vào nuôi thử nghiệm trong lồng và trong ao đất ở huyện Tuyên Hóa là hình thức nuôi dưỡng và bảo tồn giống cá đặc sản nước ngọt nhằm tránh tình trạng các giống cá đặc sản và quý hiếm khỏi nguy cơ bị tuyệt chủng. Mô hình thành công là tiền đề tạo ra hướng nuôi mới giúp cho người dân tiết kiệm chi phí trong quá trình nuôi, cho hiệu quả kinh tế cao, tạo ra sản phẩm đặc sản đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng ■